

Phẩm 5: BA NGHIỆP KHÔNG CẦN PHÒNG HỘ

Ba nghiệp thân, khẩu, ý của Đức Phật, chẳng cần gìn giữ. Vì sao? Vì thân, khẩu, ý của Ngài đều thanh tịnh, muốn làm cho người khác không thấy, không biết. Những người khác, hoặc có khi Vô ký, tương tự như nghiệp thân, khẩu, ý bất tịnh, nên bị người trí chỉ trích. Đức Phật không có như thế. Vì sao? Vì tất cả nghiệp thân, khẩu ý của Như Lai đều do trí tuệ và nhớ nghĩ chân chánh phát sinh; còn người trí kém, bị các vọng tưởng nên không có nghiệp như vậy. Lại nữa, người đời hoặc vì vội vã, mà nói lầm lẫn; còn Đức Phật, thì không như vậy. Đức Phật khéo tu tập về thân, giới, tâm, tuệ; các pháp như thế, đều do khéo tu tập, nên tất cả nghiệp bất thiện và tương tự ác, đều bị diệt trừ hết. Đức Thế Tôn từ xưa đến nay, đã tu tập pháp thiện, chẳng phải mới tu thế gian này, nên các tính của nghiệp thanh tịnh không cần gìn giữ. Đức Phật luôn ưa thích giới hạnh, chẳng phải lo sợ rơi vào đường ác. Tất cả các nghiệp thân, khẩu, ý của Đức Phật, đều làm lợi ích cho con người, nên không có xấu ác. Vì không có xấu ác, nên không cần gìn giữ. Do ba nghiệp thanh tịnh, không phải gìn giữ, cho nên xứng đáng đánh lễ.

Lại nữa, Đức Phật thành tựu ba pháp niệm xứ, cho nên xứng đáng đánh lễ. Mỗi khi thuyết pháp, người nghe đều chú tâm, chẳng lấy đó làm mừng, hoặc họ không chú tâm cũng chẳng lấy làm buồn, vì thường thực hành tâm xả. Vì sao? Vì với Phật tập khí, tham lam, sân giận, đều diệt sạch. Đức Phật biết rõ các pháp rốt ráo đều là “không”, nên không buồn, không vui. Ngài khéo huân tập tâm Đại bi, nên đối với việc thiện hay ác, tâm không buồn, vui; luôn với tâm bình đẳng, mà sinh khởi lòng Đại bi. Đức Phật hiểu biết tường tận về tâm tánh của mỗi chúng sinh, nên người nào tâm thiện lắng nghe, cũng không lấy đó làm vui; tâm không thiện lắng nghe, cũng không lấy đó làm buồn; vì tâm tánh vốn như vậy, nên thường hành tâm xả. Tâm của Phật vững chắc như mặt đất, lấy bớt vật nặng mà chẳng cao lên, nếu đặt vật nặng vào, cũng không thấp xuống, còn tâm của phàm phu, giống như cái cân, thêm tí thì hạ xuống, bớt chút là cao lên. Đức Phật-Thế Tôn gọi là bậc Đại bi, cho nên xứng đáng cho trời người đánh lễ.

Lại nữa, Đức Phật đã bỏ sự an vui sâu trong thiền định, mà thuyết pháp cho người. Tuy người khác có tâm bi mà không thành tựu được việc gì. Tâm đại bi của Thế-tôn, có thể cứu giúp chúng sinh, nên gọi là “có quả”. Lại do tâm đại bi, nên thành tựu đạo Vô thượng, chẳng do duyên nào khác. Lại nữa, tâm của Đức Phật là không có ngã, thường ít

ham muốn, biết đủ, xem đó là quan trọng; nên lấy tâm đại bi tự khen thân mình. Tánh của Đức Phật hòa nhã, cũng do tâm Đại bi, mà phát ra những lời thống thiết, tạo nhiều phương tiện chịu các khổ cực, để cứu độ chúng sinh. Đức Phật do tâm đại bi, cứu độ chúng sinh, nên phải trụ ở thế gian, chịu lấy thân năm ấm, như nuốt viên sắt nóng dù trong một chốc lát cũng không thể chịu nổi! Đức Phật Thế Tôn khéo tu tâm xả, với tâm xả này, mà thường hành Đại bi, nên được người tôn kính. Đức Phật là người thiện, tánh thiện trong tất cả thiện. Vì sao? Vì mình đã được lợi ích lớn, cũng muốn cho người được lợi như thế, luôn lợi mình lợi người, nên gọi là người thiện. Lại, Đức Phật là thiện tri thức chân thật của chúng sinh. Như trong kinh dạy: “Ta là thiện tri thức chân thật của chúng sinh, là người thương xót, người làm lợi ích”. Đức Phật Thế Tôn, tinh tấn...tích tập các công đức. Như Trưởng giả Hòa Lợi đã phải dùng cả trăm câu kệ, để ca tụng những công đức của Phật. Vì thế xứng đáng đánh lễ. Đức Phật cũng tự nói về công đức của mình, như trong kinh Tăng Nhất A Hàm, phẩm Như Lai, Đức Phật tự nói: “Ta là sư tử trong loài người, là hoa thơm của người, là voi hùng của người, là vị Sa-môn đứng đầu trong hàng Sa-môn; trong hàng Bà-la-môn, cũng là đứng đầu, là Vua trong hàng Thánh, hành vi không còn sai lầm, không tùy thuộc sự khổ vui. Thân Ta là như thế”.

Hỏi: Vì sao Đức Phật tự khen thân mình? Vì ai tự khen thân mình là tướng của người ngu?

Đáp: Đức Phật không mong cầu danh lợi, mà chỉ vì kẻ khác, nên tự khen thân mình. Đức Phật với tâm vô ngã, vì muốn lợi người, nên tự khen mình, mà vẫn không có lỗi lầm. Bởi có nhân duyên nên tự khen mình nhiều hay ít; chứ thật ra, công đức của Phật, không thể nào kể hết; cho nên chẳng thể nào rơi vào tướng người si mê; chẳng phải là tự cao. Như trong kinh Thanh Tịnh nói: “Xá-lợi-phất đứng trước Phật ca tụng công đức của Phật”. Do đó xứng đáng đánh lễ. Các hạnh ít ham muốn, biết đủ và vô lượng công đức đều hợp lại ở thân Phật. Vì sao? Vì Đức Phật tích chứa tất cả các công đức, do duyên này nên thật xứng đáng đánh lễ.

Phẩm 6: LUẬN PHÁP BẢO: SƠ TAM THIỆN

Hỏi: Ở trước, ông có nói, nên đánh lễ Pháp bảo. Pháp có công đức gì, đáng đánh lễ?

Đáp: Đức Phật tự khen: “Pháp của Ta thuyết giảng, trước, giữa, sau đều thiện, nghĩa thiện, ngữ thiện. chỉ có một pháp là đầy đủ, thanh tịnh, điều hòa, tùy thuận phạm hạnh. Đầu, giữa, sau đều thiện là, pháp Phật lúc nào cũng thiện; ở trong ba thời chánh pháp, tượng pháp, mạt pháp đều thiện; thời vào, thời vận hành, thời đi ra đều thiện; lại trước ngăn ác, giữa xả phước báo, sau cùng là xả tất cả, đấy gọi là ba thiện. Ba thời, Đức Phật thường thuyết chánh pháp, chẳng xen lẫn phi pháp như ngoại đạo. Ba thời trước-giữa-sau, thường vì sự ưa thích của người trí mà thuyết. Ở trong ba thời, tất cả các pháp đều sâu xa, không như các kinh khác là trước lớn, giữa nhỏ, sau cùng chỉ còn tí xíu! Do những nhân duyên đó, nên gọi là ba thiện. Nghĩa thiện là nghĩa lý của pháp Phật, có lợi ích sâu sắc, được lợi ích của đời này, đời sau, và lợi của đạo xuất thế. Không như Kinh điển ngoại đạo, chỉ nguyện được tăng thêm thiên nhân. Ngữ thiện là, tùy thuận theo ngôn ngữ của thường trụ của từng địa phương mà có thể diễn đạt nghĩa đúng, nên gọi là ngữ thiện. Vì sao? Vì quả chính của lời nói đó là nghĩa vậy. Cho nên, các lời nói thuyết giảng đều để biện giải về nghĩa lý, vì vậy mà gọi là ngữ thiện. Lại nữa, pháp Phật quý ở chỗ thực hành theo lời nói, chẳng phải chỉ là ngôn thuyết thôi. Do đó, dựa vào ngôn ngữ thường tục mỗi địa phương chứng đắc được đạo. Vì vậy gọi là ngữ thiện. Không như Kinh điển ngoại đạo, chỉ trọng ngôn ngữ, hoặc cho mất ngôn ngữ, mất âm thanh. Lại nữa, khéo nói Đệ nhất nghĩa để gọi là nghĩa thiện; khéo nói thế để gọi là ngữ thiện. chỉ có một pháp là, Đức Phật chỉ nói chánh pháp, không vì hý luận mà nói chuyện xưa, cũng chẳng nói pháp xen tạp và phi pháp. Lại nữa, chỉ có một pháp là, Đức Phật chỉ vì Vô dư Niết-bàn mới nói, chỉ có Đức Phật có khả năng thuyết giảng, nên gọi là chỉ có một pháp.

Hỏi: Kinh bộ Thanh văn chỉ có Thanh văn nói; còn các kinh khác, các Thiên thần được nói. Sao ông nói chỉ có Phật nói?

Đáp: Nguồn gốc của các kinh Pháp ấy, đều từ Phật nói ra. Các Thanh văn và Thiên thần, chỉ truyền lại lời dạy của Đức Phật. Như trong Luật dạy: “Pháp Phật là lời dạy của Đức Phật”. Sự thuyết giảng của các đệ tử, của các vị biến hóa, của các Thiên thần; tóm lại là tất cả lời nói thiện trong thế gian, đều là lời của Phật dạy, nên gọi là chỉ có một pháp. Đầy đủ là, pháp của Đức Phật thuyết ra, không có sự giảm bớt;

như trong kinh Uất Đa La dạy; đó là tướng hoàn hảo. Pháp của Phật chẳng phải nhờ các kinh khác mới thành tựu. Như Kinh Hòa Già La Na phải dựa vào năm loại kinh khác, sau nó mới thành tựu. Pháp của Phật chẳng phải vậy, chỉ trong một bài kệ, cũng đầy đủ ý nghĩa; như Đức Phật dạy: “Chớ làm các việc bất thiện, thuận làm các việc thiện, tự giữ sạch ý mình, đấy là lời Phật dạy”; nên gọi là đầy đủ. Thanh tịnh điều hòa là, có hai loại thanh tịnh, nên gọi là thanh tịnh, điều hòa. Lời nói thanh tịnh gọi là thanh tịnh. Nghĩa thanh tịnh, nên gọi là điều hòa. Đức Phật cho phép, đối với chánh nghĩa tùy nghi sắp theo nghĩa ngữ, đối với chánh ngữ tùy nghi sắp theo ngữ nghĩa; không như ngoại đạo cứ theo Kinh mà giữ lấy. Trong pháp Phật, thì nương theo pháp, chẳng nương vào người (y pháp bất y nhân); pháp cũng còn chọn lựa; như nương Kinh liễu nghĩa, chứ chẳng dựa vào Kinh không liễu nghĩa; gọi là Tịnh pháp, nên chẳng phải chỉ căn cứ theo Kinh. Lại nữa, trong pháp Phật, có ba pháp ấn: Tất cả pháp đều vô ngã; các pháp hữu vi trong mỗi niệm đều vô thường; và Niết-bàn tịch diệt. Đối với ba pháp ấn này, các luận giả không thể phá hoại được. Do chân thật nên gọi là thanh tịnh điều nhu. Thuận theo phạm hạnh là: Tám chánh Thánh đạo gọi là phạm hạnh; đó là đạo Niết-bàn. Vì có khả năng đến Niết-bàn gọi là phạm hạnh. Pháp bảo thành tựu công đức như vậy, nên xứng đáng đánh lễ.
